TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 22-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thanh Tú.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Bùi Thị H Đường;
Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Hoàng Nam - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Đình H, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1994; tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKTT: Xóm TK, xã TS, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Số 130 đường 30/4, khu phố 4, Phường 3, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình C và bà Nguyễn Thị H; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/01/2018 cho đến nay. "Có mặt"

Bị hại: Chị T – sinh năm 1993. (đã chết)
Người đại diện hợp pháp của bị hại:
- Ông Lê Quan T – sinh năm 1969.
- Bà Bùi Kim N – sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Nhà số 583, khu phố NĐ, phường NT, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Kim N: Ông Lê Quan T – sinh năm 1969. (văn bản ủy quyền ngày 04-01-2018). "Có mặt".

Bị đơn dân sự: Anh Hồ Văn TH – sinh năm 1980. "Có mặt".
Địa chỉ: Ấp 1, Xa lộ 25, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 16-12-2017, Phạm Đình H điều khiển xe ô tô biển số 70C-045.82 chở đá xây dựng lưu thông trên tỉnh lộ 784 theo hướng từ xã CK đến xã TM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp TT, xã TM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. H điều khiển xe tránh vượt không đảm bảo an toàn, nên xe H điều khiển lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển số 70K4-9799 do chị T, sinh năm 1993, ngụ khu phố NĐ, phường NT, thành phố T, tỉnh Tây Ninh điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại gây ra tai nạn. Hậu quả làm chị T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh nhưng bị tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Phạm Đình H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Khi điều khiển xe ô tô gây tai nạn, Phạm Đình H có giấy phép lái xe theo quy định.

Kết luận giám định số 196/PY-2017 ngày 22-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: T tử vong do đa chấn thương nặng.

Kết luận giám định số 221/GTR.2017 ngày 21-12-2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu máu của T, sinh năm 1993, ngụ khu phố NĐ, phường NT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh không có nồng độ cồn trong máu.

- Mẫu máu của Phạm Đình H, sinh năm 1994, ngụ xóm TK, xã TS, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh không có nồng độ cồn trong máu.

Kết luận giám định số 225/C54B ngày 09-01-2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu mô cơ trên mặt đường nhựa 784 thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 16-12-2017 tại ấp TT, xã TM, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh là mô cơ người. Phân tích với kiểu gen (AND) theo hệ Identifiler được kiểu gen (AND) nữ giới hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen (AND) của nạn nhân T.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Hồ Văn TH (chủ sở hữu xe ô tô biển số 70C-045.82): 01 xe ô tô biển số 70C-045.82; 01 giấy chứng nhận đăng ký; 01 giấy kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 70C-045.82. Đã thu giữ và giao trả lại cho ông Lê Quan T (người đại diện hợp pháp của chị T): 01 xe mô tô biển số 70K4-9799 và một số giấy tờ của chị T.

Vật chứng còn thu giữ trong vụ án gồm: 01 giấy phép lái xe số 790166090752 mang tên Phạm Đình H.

Về trách nhiệm dân sự, Phạm Đình H đã bồi thường cho gia đình chị T số tiền 120.000.000 đồng. Ông Lê Quan T đã nhận đủ tiền bồi thường và có đơn xin bãi nại cho Phạm Đình H.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-DMC ngày 16/4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Đình H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", theo quy định tại khoản 1, Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Căn cứ vào khoản 1, Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đình H từ 09 đến 12 tháng tù, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Đình H 01 giấy phép lái xe số 790166090752 mang tên Phạm Đình H.

Bị cáo Phạm Đình H nói lời sau cùng: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 16-12-2017 bị cáo Phạm Đình H điều khiển xe ô tô biển số 70C-045.82 chở đá lưu thông trên tỉnh lộ 784 đi từ hướng xã CK về hướng xã TM. Khi đến đoạn đường thuộc ấp TT, xã TM thì H điều khiển xe tránh vượt không đảm bảo an toàn, chạy lấn sang phần đường bên trái nên đụng vào xe mô tô do chị T đang điều khiển đi đúng phần đường gây tai nạn, hậu quả chị T tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9; khoản 2, Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Đình H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Bị cáo biết rõ khi tham gia giao thông phải đi đúng làn đường và phần đường quy định. Nhưng do cẩu thả và coi thường các quy tắc an toàn giao thông , bị cáo điều khiển ô tô tránh vượt không đúng quy định nên đã đụng vào xe của chị T điều khiển đi đúng phần đường gây ra tai nạn giao thông và hậu quả chị T chết. Hành vi phạm tội nêu trên do lỗi của bị cáo, do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có cha là người có công với cách mạng (cha là thương binh). Bị cáo và chủ xe đã thỏa thuận bồi thường cho phía bị hại xong, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự, không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và chủ xe là anh Hồ Văn TH đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng trong vụ án: Đối với 01 giấy phép lái xe số 790166090752 mang tên Phạm Đình H đã thu giữ của bị cáo, trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Căn cứ vào khoản 1, Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Đình H 01 (một) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đình H cho Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2/ Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Đình H 01 giấy phép lái xe số 790166090752 mang tên Phạm Đình H.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Đình H phải chịu 200.000 đồng.

4/ Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- CC THA Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an Huyện DMC;
- Lưu HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mai Thanh Tú